TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 152/2019/QĐST-HNGĐ

Bình Long, ngày 15 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 251/2019/TLST-HNGĐ ngày 04/10/2019 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Trần Thị Trọng H, sinh năm 1972

Anh Lê Tấn H1, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: tổ 5, khu phố Phú Sơn, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Tấn H1 và chị Trần Thị Trọng H tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn An Lộc, huyện Bình Long (nay là phường An Lộc, thị xã Bình Long), tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận kết hôn, ngày 02/8/1992. Quá trình chung sống do vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, không hòa hợp được nên vợ chồng không có hạnh phúc. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên họ có đơn yêu cầu tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp pháp luật.

[2] Về quan hệ con chung: giữa anh H1 và chị H có hai con chung là các cháu Lê Tấn T, sinh năm 1993 và Lê Trần Thục V, sinh năm 1999. Hiện nay hai cháu đã trưởng thành nên không ai phải nuôi dưỡng.

[3] Về tài sản chung: hai đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Tấn H1 và chị Trần Thị Trọng H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: hai con chung là Lê Tấn T, sinh năm 1993 và Lê Trần Thục V, sinh năm 1999 đã trưởng thành nên không ai phải nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: hai đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: chị Trần Thị Trọng H phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004657, Quyển số 000094 ngày 01/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Bình

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND TX. Bình Long;*
- *Chi cục THADS TX. Bình Long;*
- *UBND phường An Lộc;*
- *Lưu hồ sơ.*